

Bản án số: 55/2019/HS-ST

Ngày 21-5-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Mẫn;

2. Bà Trịnh Thị Phương Châm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2019/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 306/2019/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Tiền P, sinh ngày 07/10/1982 tại Nam Định; Số CMND: 2810688** do Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 18/3/2013; Nơi cư trú: khu phố Đồng An 3, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Đỗ Thị H1; Vợ tên Trần Thị P1 và có 02 người con lớn nhất 07 tuổi, nhỏ nhất 05 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết A.

Người đại diện hợp pháp của Công ty: Bà Phan Thị Minh H, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người làm chứng: Ông Đào Trọng K, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 16/8/2018, Phạm Tiền P mua vé số tỉnh A mở ngày 16/8/2018. Đến chiều cùng ngày, P dò kết quả xổ số tỉnh A phát hiện có một tờ vé số P mua có dãy số 482774 gần trùng với dãy số của giải đặc biệt có dãy số 022774, nên P nảy sinh ý định chỉnh sửa lại tờ vé số tỉnh A, mở ngày 16/8/2018 có dãy số 482774 thành tờ vé số có dãy số 422774 để trúng thưởng giải phụ đặc biệt có giá trị 50.000.000 đồng nhằm chiếm đoạt tiền của Công ty xổ số. P dùng lưỡi lam, kéo cắt, dán tờ vé số có dãy số 482774 thành tờ vé số có dãy số 422774. Khoảng 14 giờ 45 ngày 22/8/2018, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61L2-20**, cầm theo tờ vé số đã chỉnh sửa đến trạm phát hành vé số kiến thiết tỉnh A, Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 để đổi thưởng. Khi vào, P gặp ông Đào Trọng K là nhân viên trạm phát hành vé số, P đưa ra tờ vé số 422774 yêu cầu đổi thưởng, ông K đưa cho P bảng kê khai vé trúng thưởng, P điền thông tin vào phần trúng thưởng giải phụ đặc biệt vào bảng kê khai và điền thông tin vào mặt sau của tờ vé số. Sau đó, ông K kiểm tra tờ vé số 422774 của P thì phát hiện tờ vé số bị cắt dán nên đã báo cho bà Phan Thị Minh H là trưởng trạm phát hành vé số biết sự việc. Bà H kiểm tra lại tờ vé số 422774 phát hiện tờ vé số bị cắt, dán nên đã giữ P lại và báo Công an phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 đưa P về trụ sở làm rõ.

Theo Kết luận giám định số 74/KLGD-TT ngày 04/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, 01 (một) tờ vé số có logo của “CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT A”, loại AG-8K3, mở ngày 16/8/2018, có dãy số: 422774, giá vé 10.000đ, đề họ tên: Phạm Tiền P, giấy CMND số: 2810688**, địa chỉ đường Nguyễn Xí-13-B Thạnh TPHCM đã bị chỉnh sửa bằng phương pháp dán ghép thêm số “2” tại vị trí thứ hai từ trái qua phải trong dãy số “422774” (Bút lục 40).

Căn cứ công văn số 471/XS ngày 03/10/2018 của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh A xác định 01 vé trúng giải phụ đặc biệt là 50.000.000 đồng, khách hàng phải nộp thuế thu nhập cá nhân là 4.000.000 đồng, khách hàng nhận số tiền là 46.000.000 đồng (Bút lục 99).

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Phạm Tiền P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của P phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập (Bút lục 52-62).

Vật chứng vụ án: 01 (một) tờ vé số kiến thiết tỉnh A, mở ngày 16/8/2018, có dãy số dự thưởng là: 422774 đã bị chỉnh sửa bằng phương pháp cắt, dán thêm số “2” tại vị trí thứ hai từ trái qua phải trong dãy số “422774”

Thu giữ của P: 01 (một) lưỡi lam bằng kim loại, màu bạc; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán kéo có bọc nhựa; 01 xe mô tô hiệu HND biển kiểm soát 61L2-20**, số khung: 146657, số máy: 00146657. Qua xác minh do ông Mai Xuân L (HKTT: Tân Phú, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương) đứng tên giấy đăng ký xe, tuy nhiên hiện ông L đã không còn ở tại địa chỉ trên, đi đâu làm gì không rõ. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe trên nhưng đến nay vẫn không có thông tin (Bút lục 44-46). Hiện Công an Quận 1 đang tạm giữ số vật chứng trên (Bút lục 47-48).

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSQ1 ngày 22 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Tiền P về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174 tuyên bố bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tuy nhiên do bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự như phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải và không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về vật chứng của vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Tiến P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Tờ vé số kiến thiết tỉnh A, mở ngày 16/8/2018 do bị cáo P mua thật chất không trúng giải phụ đặc biệt như kết quả xổ số nhưng bị cáo đã dùng thủ đoạn cắt, dán tờ vé số của mình có dãy số 482774 thành tờ vé số có dãy số 422774 mục đích để nhận thưởng. Nếu không bị phát hiện số tiền bị cáo nhận thưởng sau khi trừ đi các khoản thuế theo quy định là 46.000.000 đồng. Hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã thực hiện các hành vi với mục đích chiếm đoạt được tài sản tuy nhiên việc không lấy được tài sản là do nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn của bị cáo nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nên cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, do bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, đồng thời tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Từ những tình tiết giảm nhẹ nêu trên, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, tạo điều kiện cho bị cáo được lao động, làm việc và có cơ hội sửa chữa sai lầm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và bị hại không có yêu cầu gì khác nên phần dân sự không có gì giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) tờ vé số kiến thiết tỉnh A, mở ngày 16/8/2018, có dãy số dự thưởng là: 422774 đã bị chỉnh sửa bằng phương pháp cắt, dán thêm số “2” tại vị trí thứ hai từ trái qua phải trong dãy số “422774” là

chứng cứ quan trọng nên tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án. Đối với xe mô tô hiệu HND biển kiểm soát 61L2-20**, bị cáo khai mua giá 3.500.000 đồng. Xét thấy, xe máy trên có liên quan đến vụ án nên tiếp tục đăng báo trong một khoảng thời gian nhất định nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại, quá thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 01 (một) lưỡi lam bằng kim loại, màu bạc; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán kéo có bọc nhựa là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Tiền P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 174; điểm h, s Khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Phạm Tiền P 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu đối với 01 xe mô tô hiệu HND biển kiểm soát 61L2-20** do ông Mai Xuân L đứng tên sở hữu. Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày đăng thông báo nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại tài sản trên, quá thời hạn này mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu tài sản trên để sung quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) lưỡi lam bằng kim loại, màu bạc; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán kéo có bọc nhựa.

(Phiếu nhập kho vật chứng số 55/19-PNK ngày 25/02/2019)

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đã giải thích chế định về án treo.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Nhật Minh